

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA QUẢN LÝ VĂN HÓA NGHỆ THUẬT

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HÓA

Chuyên ngành: Quản lý Văn hóa

Đề tài:

**QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SINH HOẠT VĂN HÓA
Ở CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO
TP. HƯNG YÊN**

Giảng viên hướng dẫn : TS. Phan Văn Tá

Sinh viên thực hiện : Phạm Thị Nhiều

Lớp : QLVH 8b Khóa học: 2007 - 2011

HÀ NỘI – 2011

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU.....	4
CHƯƠNG I. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SINH HOẠT VĂN HÓA Ở CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO.....	7
1.1 Tín ngưỡng tôn giáo trong văn hóa người Việt.....	7
1.1.1 Sự hình thành và chuyển tải yếu tố “ cái Thiêng” trong Tín ngưỡng Tôn giáo của văn hóa người Việt.....	7
1.1.2 Tín ngưỡng tôn giáo trong đời sống của người Việt.....	14
1.2. Quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa Tín ngưỡng – Tôn giáo.....	17
1.2.1 Quản lý nhà nước về văn hóa.....	17
1.2.2. Quản lý nhà nước về sinh hoạt văn hóa Tín ngưỡng – Tôn giáo.....	22
CHƯƠNG II. KHẢO SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SINH HOẠT VĂN HÓA Ở CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG - TÔN GIÁO TP. HƯNG YÊN.....	25
2.1. Các di tích lịch sử Tín ngưỡng – tôn giáo ở thành phố Hưng Yên.	25
2.1.1 Đình An Vũ.....	25
2.1.2 Đình chùa Hiến.....	27
2.1.3 Đền Mẫu.....	29
2.1.4 Đền Trần.....	31
2.1.5 Đền Thiên Hậu.....	34
2.1.6 Đền Kim Đẳng.....	36
2.1.7 Đền Mây.....	38
2.1.8 Chùa Phố.....	40
2.1.9 Chùa Chuông.....	42
2.1.10 Đền Võ Miếu.....	44
2.2 Thực trạng quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo Thành phố Hưng Yên.....	46
2.2.1 Sinh hoạt văn hóa tâm linh ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo.....	46

2.2.2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo.....	50
CHƯƠNG III. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ SINH HOẠT VĂN HÓA Ở CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO TP. HƯNG YÊN.....	53
3.1 Khái quát diện mạo đời sống xã hội ở thành phố Hưng Yên	53
3.1.1 Địa lý tự nhiên và quản lý hành chính, cơ cấu dân cư:	53
3.1.2 Đời sống Kinh tế - Xã hội.....	54
3.1.3 Đời sống văn hóa	56
3.2 Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng - tôn giáo thành phố Hưng Yên.....	58
3.2.1 Giá trị văn hóa và nhân văn ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo.....	58
3.2.2 Công tác quản lý sinh hoạt văn hóa tâm linh ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo.....	60
3.2.3 Công tác quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa.....	63
KẾT LUẬN.....	68
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	69

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

1.1 Sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng là một nhu cầu thiết yếu trong đời sống tâm linh của người Việt. Ý tưởng về cái “Thiên” xuất hiện khá sớm trong bước chuyển từ con người động vật thành con người xã hội. Ý tưởng ấy là sản phẩm tinh thần của đời sống xã hội, khi con người có nhu cầu che chở bảo toàn, gắn kết các thành viên của cộng đồng và đòi hỏi một đức tin về nguồn gốc Thánh thần, về ý nghĩa cao quý của cuộc sống con người.

Quan niệm về cái “Thiên” liên quan đến những hiện tượng cơ bản của thế giới tự nhiên, cấu trúc cơ bản của sự vật không gian và thời gian. Mặt khác đó cũng là lòng tôn kính trộn lẫn với cảm giác sợ hãi, trạng thái tình cảm mà con người chìm đắm ngay từ khi bắt đầu giao cảm với thế giới tự nhiên với tư cách là một chủ thể tâm lý hữu thức. Từ sự thiêng liêng của vạn vật hữu linh đến sự thiêng liêng như một bản thể siêu nhiên toàn năng và vĩnh hằng.

1.2 Thành phố Hưng Yên nằm ở tả ngạn Sông Hồng trung tâm của đồng bằng Bắc Bộ, là vùng đất có truyền thống văn hiến từ ngàn đời nay. Với vị trí địa lý thuận lợi, địa hình bằng phẳng được bù đắp phù sa màu mỡ của hai con sông là sông Hồng và sông Luộc, tạo cho Thành phố Hưng yên những đồng lúa phì nhiêu, những thửa ruộng ngô xanh biếc, những vườn nhãn bát ngát, những đầm sen rộng lớn phảng phất ngọt ngào hương thơm và những đặc sản nổi tiếng như nhãn lồng Hưng yên, mật ong, hạt sen...

Cùng với những biến cố thăng trầm của các diễn trình lịch sử dựng nước và giữ nước Thành Phố Hưng Yên đã trở thành vùng đất thiêng liêng “Địa linh – Nhân kiệt” là nơi phát tích của nhiều danh nhân – anh hùng dân tộc trên nhiều lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa xã hội. Những công lao và phẩm giá của họ để lại cho Thành Phố Hưng Yên nhiều di tích lịch sử nổi tiếng và giá trị. Đó là những công trình kiến trúc mỹ thuật dân gian do những bàn tay, lao động sáng tạo và là nguồn cảm hứng từ những trái tim khối óc của các bậc tiền nhân để lại như Đình – Đền – chùa – Miếu – Lăng – Mộ...

1.3 Tín ngưỡng – Tôn giáo là một trong những đặc trưng của văn hóa dân gian bản địa, là nỗ lực bên trong của nền văn hóa lúa nước, là đời sống tinh thần của con dân đất Việt từ ngàn đời nay. Sinh hoạt văn hóa Tôn giáo – Tín ngưỡng trở

thành bộ phận quan trọng trong đời sống vật chất và tinh thần của người dân, một phần diện mạo văn hóa của họ. Nó không chỉ đang tồn tại mà đang vận hành trong đời sống thường nhật, có tác dụng tích cực hoặc tiêu cực trong nếp sống của nhân dân ta hiện nay.

Vào các ngày thường, nhất là mười rằm mồng một hàng tháng, Hay các ngày lễ tết hội truyền thống hàng năm, hàng vạn người dân trong vùng và ngoài vùng lân cận tứ phương tứ xứ kéo về lễ bái, thưởng ngoạn chiêm ngưỡng kiến trúc mỹ thuật dân gian, lịch sử lâu đời và phong cảnh hữu tình của các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo ở Thành Phố Hưng Yên. Các sinh hoạt tín ngưỡng tâm linh và các hoạt động phục vụ hành lễ, dịch vụ nghỉ ngơi cho du khách còn nhiều bất cập, không được quy hoạch thiếu tính chuyên nghiệp, chưa đảm bảo văn minh trật tự, làm ảnh hưởng môi trường “Đồng cảm – Thanh sạch” của các di tích lịch sử Tín ngưỡng – Tôn giáo.

Làm thế nào để phát huy truyền thống “Thứ nhất Kinh Kỳ, thứ nhì Phố Hiến”, để lan tỏa không khí thiêng “Nhiên năng và Nhân năng” của các di tích để thu hút hàng triệu du khách đến với Thành Phố Hưng Yên. Đồng thời là cơ hội để bản thân em đóng góp công sức bé nhỏ của mình với mảnh đất quê hương đã sinh ra và nuôi dưỡng.

Khóa luận tốt nghiệp cử nhân văn hóa, chuyên ngành Quản lý Văn hóa em chọn đề tài “Quản lý Nhà Nước về sinh hoạt văn hóa ở các Di tích Lịch sử Tín ngưỡng – Tôn giáo Thành Phố Hưng Yên”.

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Đề tài tập trung nghiên cứu sinh hoạt văn hóa tâm linh và các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa ở 10 di tích lịch sử Tín ngưỡng Tôn giáo tiêu biểu nằm trên địa bàn Thành Phố Hưng Yên. Tiêu biểu gồm:

1. Đình An Vũ ở phường Hiến Nam
2. Đình chùa Hiến ở phường Hồng Châu
3. Đền Mẫu ở phường Quang Trung
4. Đền Trần ở phường Quang Trung
5. Đền Thiên Hậu ở phường Quang Trung
6. Đền Kim Đẳng ở phường Lam Sơn
7. Đền Mây ở phường Lam Sơn
8. Chùa Phố ở phường Quang Trung

9. *Chùa Chuông ở phường Nam Hiến*

10. *Võ miếu ở phường Quang Trung*

3. *Phương pháp nghiên cứu:*

Căn cứ vào đường lối chính sách và pháp luật của Đảng nhà nước về quyền tự do sinh hoạt văn hóa Tín ngưỡng tôn giáo, vận dụng hệ thống lý luận của khoa học liên ngành như: sử học, dân tộc học văn hóa dân gian, văn hóa học, Tôn giáo tín ngưỡng, Kinh tế học văn hóa và Khoa học quản lý – Quản lý nhà nước về văn hóa kết hợp với các phương pháp:

- Điền dã quan sát thực địa.
- Suu tầm, tổng hợp, phân tích nguồn tư liệu.

4. *Đóng góp của đề tài:*

Làm sáng tỏ thực trạng các sinh hoạt văn hóa tâm linh và hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa ở 10 di tích lịch sử tín ngưỡng tôn giáo nằm trên 4 phường Thành phố Hưng yên. Để từ đó đi sâu nghiên cứu tổng kết, phân tích đánh giá các giá trị văn hóa, vai trò, ý nghĩa của sinh hoạt văn hóa tâm linh, các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa. Nhằm đưa ra các biện pháp nâng cao hiệu quả Quản lý nhà nước về văn hóa ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn Thành phố Hưng Yên hiện nay.

5. *Bố cục khóa luận:*

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và mục lục. Đề tài được kết cấu 3 chương:

Chương I: Quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa Tín ngưỡng Tôn giáo.

Chương II: Khảo sát công tác quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng Tôn giáo Thành phố Hưng yên.

Chương III: Quản lý Nhà nước về sinh hoạt văn hóa ở các di tích lịch sử Tín ngưỡng Tôn giáo Thành phố Hưng yên.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1, Toan Ánh (1992), Hội hè – Đình đám, NXB TP Hồ Chí Minh.
- 2, Chu Xuân Diên (2002) Cơ sở văn hóa Việt Nam, NXB TP Hồ Chí Minh.
- 3, Nguyễn Duy Hinh (1996), Tín ngưỡng Thành Hoàng làng Việt Nam, NXB KHXH, Hà Nội.
- 4, Lê Như Hoa (2003) Bản sắc dân tộc trong lối sống hiện đại, NXB VHNT, Hà Nội.
- 5, Đỗ Huy (2005) Văn hóa và phát triển, NXB CTQG, Hà Nội.
- 6, Trần Minh Hương (2006) chủ biên Luật hành chính Việt Nam, NXB CAND Hà Nội.
- 7, Nguyễn Duy Hy (2008) chủ biên di tích lịch sử Văn hóa Hưng Yên, NXB Hưng Yên.
- 8, Cao Đức Hải (2009) chủ biên Quản lý lễ hội và sự kiện, NXB ĐHQG Hà Nội.
- 9, Đinh Gia Khánh (1989) Trên Đường tìm hiểu văn hóa dân gian, NXB KHXH Hà Nội.
- 10, Vũ Ngọc Khánh (1994) Tín ngưỡng làng xã, NXB VHDG Hà Nội.
- 11, Hồ Liên (2002) Yếu tố cái thiêng trong văn hóa người Việt, NXB VHNT Hà Nội.
- 12, Lê Xuân Quang (1996) Thờ thần ở Việt Nam, NXB Hải Phòng.
- 13, Nguyễn Minh San (1994) Tiếp cận tín ngưỡng dân gian Việt Nam, NXB TP Hồ Chí Minh.
- 14, Ngô Đức Thịnh (1996) Đạo thờ Mẫu ở Việt Nam, NXB VHNT Hà Nội.
- 15, Nguyễn Tài Thư (1988) Lịch sử phật giáo Việt Nam, NXB KHXH Hà Nội.
- 16, Trần Ngọc Thiên (2006) Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam, NXB TP Hồ Chí Minh.
- 17, Nguyễn Lan Thanh (2009) Chủ biên Quản lý nguồn nhân lực, NXB ĐHQG Hà Nội.
- 18, Tạ Chí Đại Trường (2005) Thần người và đất Việt NXB VHNT Hà Nội.
19. Võ Quang Trọng (2005) Văn hóa kinh doanh và Văn hóa doanh nhân, NXB Văn hóa Dân gian, Hà Nội.

20. Chu Quang Trứ (1990) Đình chùa trong sinh hoạt văn hóa của người Việt, NXB VHTT Hà Nội.
21. Phan Thanh Tá (2005) Kinh tế học Văn hóa, Giáo án ĐHVH Hà Nội.
22. Phan Văn Tú (2000) Đại cương Khoa học Quản lý, NXB VHTT Hà Nội
23. Hoàng Vinh (2006) Những vấn đề Văn hóa trong xã hội Việt Nam hiện nay, NXB VHTT Hà Nội.
24. Trần Quốc Vượng (1976) Mùa xuân và phong tục Việt Nam, NXB VHTT Hà Nội.
25. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Hưng Yên báo cáo tổng kết công tác quản lý di tích và hoạt động Tôn giáo (các năm 2008, 2009, 2010).
26. Phòng Văn hóa Thể thao thành phố Hưng Yên báo cáo công tác quản lý di tích và Tín ngưỡng tôn giáo các năm (2008, 2009, 2010).
27. UBND các phường Quang Trung, Hiến Nam, Lam Sơn, Hồng Châu báo cáo công tác quản lý di tích và Tín ngưỡng tôn giáo các năm (2009, 2010).